

# Bảo hộ quyền tác giả dưới tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0

ThS Nguyễn Phương Thảo

Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh

Dưới tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0, lĩnh vực sở hữu trí tuệ (SHTT) nói chung và bảo hộ quyền tác giả (QTG) nói riêng có những chuyển biến nhất định. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và mạng internet làm đa dạng hoá các hành vi xâm phạm QTG, mở rộng quy mô và mức độ nguy hiểm của hành vi. Từ đó, đặt ra các yêu cầu đối với việc hoàn thiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực SHTT. Bài viết phân tích xu hướng bảo hộ QTG ngày nay, trong đó tập trung vào hành vi xâm phạm QTG và các chế tài dân sự được áp dụng để răn đe và phòng ngừa hành vi xâm phạm.

## Tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0

Trong những năm gần đây, Cách mạng công nghiệp 4.0 làm thế giới phẳng hơn, nhỏ hơn và phụ thuộc vào nhau hơn. Sự cải tiến về mặt công nghệ cùng với việc sử dụng các thiết bị thông minh thông qua kết nối internet làm thay đổi phần lớn cách sống, làm việc và hưởng thụ những thành quả lao động của con người. Hơn nữa, nó còn giúp chúng ta tiến từng bước gần và dễ dàng hơn đối với nền tri thức nhân loại bởi sự lan toả của thông tin khi tốc độ internet làm mọi giới hạn về không gian và thời gian gần như được xoá bỏ. Có thể thấy, vấn đề về SHTT không còn gói gọn trong phạm vi của một quốc gia mà hơn thế, ở quy mô khu vực và toàn cầu. Thực tế cho thấy, Cách mạng công nghiệp 4.0 mang đến những cơ hội và thách thức cho mỗi quốc gia mà trong đó, quyền SHTT chính là một trong những cách thức hữu hiệu để tăng sức cạnh tranh.

Tại Việt Nam, Cách mạng công nghiệp 4.0 là cơ hội mở ra một bước ngoặt mới về tốc độ chia sẻ

và lan toả. Trong lĩnh vực QTG, sự phát triển này đã tạo ra những công cụ giúp truyền tải tác phẩm đến công chúng nhanh hơn, mở rộng hơn. Chẳng hạn, trong lĩnh vực xuất bản, những công đoạn của xuất bản truyền thống (sách in giấy) được giảm đi rất nhiều để các tác phẩm có thể đến tay độc giả nhiều nhất, nhanh nhất với đa dạng các loại hình. Từ đó, việc khai thác tác phẩm được dễ dàng, mang lại lợi ích to lớn cho tác giả, chủ sở hữu QTG cũng như cộng đồng khi phương tiện tiếp cận tri thức mới được mở rộng.

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của internet, hoạt động sáng tạo và các sản phẩm trí tuệ có sự tăng trưởng và đầu tư mạnh mẽ. Nếu năm 2007 số lượng người sử dụng internet ở Việt Nam là gần 18 triệu người thì đến năm 2021 đã tăng lên khoảng 70 triệu người (tức là khoảng 70% dân số). Sự phát triển mạnh mẽ của internet tạo ra sự dễ dàng trong việc tiếp cận thông tin, gia tăng số hóa các sản phẩm trí tuệ kéo theo sự gia tăng các vi phạm về QTG [1]. So với các phương thức truyền tải

trước đây, công nghệ số cho phép thực hiện hành vi xâm phạm một cách dễ dàng và nhanh chóng. Nhiều hành vi xâm phạm vượt khỏi tầm kiểm soát của chủ sở hữu QTG và thậm chí là các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do vậy, mặc dù mang lại không ít thuận lợi nhưng công nghiệp 4.0 cũng đặt ra nhiều thách thức cho các nhà lập pháp trong việc hoàn thiện pháp luật theo kịp sự phát triển của thời đại.

## Hành vi xâm phạm QTG dưới tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0

Hành vi xâm phạm QTG dưới tác động của khoa học và công nghệ (KH&CN) đã có những thay đổi đáng kể so với các hành vi xâm phạm truyền thống. Hành vi xâm phạm trên môi trường kỹ thuật số, môi trường thương mại điện tử hay các trang mạng xã hội nói chung diễn ra tương đối dễ dàng và phổ biến. Tăng cường nhận diện và tìm ra phương thức phòng ngừa hành vi xâm phạm QTG trên mạng internet như việc chia sẻ của người dùng trên nền tảng mạng ngang hàng, siêu liên kết, phát trực tuyến, sao chép, phân phối sản phẩm vi phạm trên

các sàn thương mại điện tử là yêu cầu cấp thiết hiện nay.

Trong thời đại công nghệ số, cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin, tội phạm công nghệ cũng phát triển tương ứng. Mức độ vi phạm QTG diễn ra ngày càng tinh vi, phức tạp. Chẳng hạn, khi đang phát sóng World Cup 2018, VTV đã phải có đơn kêu cứu gửi lên Bộ Thông tin và Truyền thông vì đã phát hiện gần 850 trường hợp vi phạm bản quyền phát sóng trên internet, trong đó phần lớn là các trang mạng xã hội. Không chỉ trong lĩnh vực thể thao mà phim truyền hình, các chương trình giải trí lớn cũng đều phải đối mặt với vấn nạn này. Thống kê chỉ trong 7 ngày Tết Nguyên đán, chương trình Gặp nhau cuối năm - Táo quân 2021 của Đài Truyền hình Việt Nam đã có hơn 2.000 trường hợp vi phạm bản quyền. Phim “Vua bánh mì” của Đài Truyền hình Vĩnh Long, “Em là để yêu”, “Hương vị tình thân”... khi đang phát sóng trên VTV cũng có tới hàng nghìn link lậu phát tán [2]. Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ nêu ra các trang web Phimmoi, Phimmoizz đăng tải hàng nghìn bộ phim trái phép. Các trang web này đã từng được đặt máy chủ tại Việt Nam. Gần đây, Công an TP Hồ Chí Minh đã khởi tố vụ án hình sự xâm phạm QTG liên quan đến trang web này [3].

Hiện nay, tồn tại dịch vụ phát trực tuyến (streaming) bất hợp pháp bao gồm các trang web cung cấp quyền truy cập vào các luồng tác phẩm âm nhạc hoặc nghe nhìn mà không có bất kỳ sự cho phép nào từ chủ sở hữu QTG. Hoạt động này rất phổ biến trên



**Sự phát triển mạnh mẽ của internet khiến cho vấn đề bảo hộ QTG ngày càng trở nên phức tạp.**

các nền tảng ngang hàng hoặc các trang web lưu trữ nội dung. Phương pháp chia sẻ ngang hàng (peer-to-peer) cho phép việc sử dụng và chia sẻ thông tin đơn giản so với phương pháp sử dụng máy chủ truyền thống khiến các tác phẩm được truyền tải bất hợp pháp nhanh chóng và thuận tiện hơn nhiều lần, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu QTG.

Các trường hợp trên chỉ là một trong số rất nhiều vụ việc liên quan đến hành vi xâm phạm QTG hiện nay, bởi việc tạo ra một hay nhiều bản sao của tác phẩm trở nên quá dễ dàng, nhất là thông qua các công cụ điện tử và mạng internet. Đây không phải là vấn đề riêng có ở Việt Nam mà tại các quốc gia trên thế giới, dạng hành vi xâm phạm QTG này cũng khá phổ biến như tại Hoa Kỳ, Trung Quốc, Thái Lan, Nhật Bản... Ví dụ, tại Nhật Bản, hành vi xâm phạm QTG qua internet được chia

thành hai loại: (1) hành vi truyền phát tác phẩm không có sự đồng ý của tác giả và (2) hành vi sao chép tác phẩm đó trên internet [4]. Luật QTG Hoa Kỳ [5] cũng dành ra một chương để đề cập đến việc bảo hộ tác phẩm trong môi trường kỹ thuật số, thể hiện sự quan tâm cần thiết đến dạng đối tượng này.

Theo quy định pháp luật SHTT Việt Nam hiện hành, hành vi bị xem xét là hành vi xâm phạm QTG khi xảy ra tại Việt Nam. Quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật SHTT về bảo vệ quyền SHTT và quản lý nhà nước về SHTT, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 giải thích thêm: “Hành vi bị xem xét cũng bị coi là xảy ra tại Việt Nam nếu hành vi đó xảy ra trên mạng internet nhưng

nhằm vào người tiêu dùng hoặc người dùng tin tại Việt Nam”. Sự phát triển thương mại hàng hóa, dịch vụ làm cho việc mua bán, kinh doanh sản phẩm không chỉ giới hạn trong phạm vi lãnh thổ quốc gia. Hơn nữa, các tác phẩm là đối tượng QTG không chỉ giới hạn phạm vi sử dụng trong quốc gia đó, mà còn mở rộng ra nhiều nơi trên thế giới. Do đó nếu chỉ giới hạn hành vi bị xem xét trên lãnh thổ Việt Nam là chưa hợp lý. Trên thực tế, Tòa án Việt Nam đã giải quyết các tranh chấp về hành vi xâm phạm quyền SHTT diễn ra tại quốc gia khác [6]. Đặc biệt, hiện nay môi trường kỹ thuật số và mạng internet đang là kênh truyền tải rất tốt các tác phẩm, mang tác phẩm đến gần hơn với công chúng, đồng thời cũng tạo ra khả năng xâm phạm QTG cao. Như vậy liệu rằng việc giới hạn hành vi xem xét xảy ra tại Việt Nam có còn phù hợp không, và khái niệm “tại Việt Nam” phải được hiểu như thế nào. Trên môi trường internet, việc sao chép và lưu trữ tác phẩm được tiến hành một cách dễ dàng, nhanh chóng với số lượng rất lớn các bản sao nhưng chi phí rất thấp và chất lượng cao. Việc sao chụp truyền thống thường cho chất lượng không thực sự tốt, đặc biệt nếu sao chụp tác phẩm từ các bản sao. Nhưng trên môi trường internet, có thể sao nhiều lần từ bản sao mà chất lượng đảm bảo như bản gốc [7]. Điều này làm cho vấn đề bảo vệ QTG trên các mạng điện tử trở nên phức tạp hơn.

Bên cạnh đó, việc mở rộng phạm vi bảo hộ QTG nhằm xác định hành vi xâm phạm là điều cần thiết. Dưới tác động của Cách

mạng công nghiệp 4.0, KH&CN làm cho các sản phẩm sáng tạo của con người trở nên đa dạng hơn. Một số tác phẩm dưới dạng đa phương tiện trở nên phổ biến. Sự xuất hiện của trí tuệ nhân tạo cùng những sản phẩm sáng tạo của đối tượng này cũng đem lại những giá trị tích cực. Do vậy, cần nhắc mở rộng phạm vi bảo hộ đối với các loại hình tác phẩm là cần thiết, không chỉ với những tác phẩm truyền thống mà cần mở rộng thêm đối với sản phẩm sáng tạo đáp ứng các điều kiện bảo hộ. Đi kèm với vấn đề này là những đổi mới trong nội dung QTG, bao gồm vấn đề từ bỏ quyền nhân thân để việc khai thác thương mại trở nên linh hoạt hơn. Điều này cũng phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên, gần đây nhất là Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA).

### **Hoàn thiện các biện pháp chế tài xử lý hành vi xâm phạm QTG**

So với số lượng các hành vi xâm phạm QTG xảy ra trên thực tế, tranh chấp dân sự được giải quyết tại tòa án còn rất hạn chế. Chẳng hạn, trên trang thông tin điện tử công bố bản án, quyết định của Tòa án Nhân dân tối cao ([congbobanan.toaan.gov.vn](http://congbobanan.toaan.gov.vn)), số lượng những vụ án tranh chấp về quyền SHTT nói chung và QTG nói riêng là vô cùng hiếm. Các trường hợp xử lý hành vi xâm phạm QTG trên mạng internet lại càng ít hơn, mặc dù số lượng hành vi xâm phạm rất lớn.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là tâm lý e ngại của chủ thể quyền. Đồng thời, ý thức tôn trọng QTG là một trong những điều kiện quan trọng

nhất ảnh hưởng đến việc thực thi, bảo vệ QTG tại một quốc gia. Tài sản trí tuệ nói chung và QTG nói riêng là tài sản của chủ thể và việc tôn trọng quyền sở hữu là điều tất yếu. Tuy nhiên, tài sản trí tuệ khác với tài sản hữu hình ở tính chất dễ bị xâm phạm, sự chiếm hữu mờ nhạt, dẫn đến khả năng vào cùng một thời điểm có thể có rất nhiều chủ thể cùng khai thác, sử dụng tác phẩm đó. Do vậy, nếu ý thức của người dân tốt trong việc bảo vệ QTG, hành vi xâm phạm có thể được phòng ngừa, ngăn chặn và các biện pháp bảo vệ quyền trở nên không cần thiết. Tại Việt Nam, không ít các tổ chức, cá nhân xem hành vi xâm phạm QTG là điều bình thường và chưa lường trước các hậu quả pháp lý có thể phải gánh chịu khi thực hiện hành vi xâm phạm này. Bên cạnh đó, có thể thấy hoạt động thu thập chứng cứ về hành vi xâm phạm ở dạng kỹ thuật số là tương đối khó khăn hơn so với các dạng vi phạm khác.

Pháp luật đặt ra cả ba nhóm biện pháp để xử lý hành vi xâm phạm SHTT: dân sự, hành chính và hình sự. Tuy nhiên không phải biện pháp nào cũng phát huy được hiệu quả. Hành vi xâm phạm QTG bằng các phương tiện công nghệ có thể gây ra những tác động xấu và thiệt hại lớn không chỉ cho chính chủ thể quyền mà còn ảnh hưởng đến xã hội. Có ý kiến cho rằng ở các nước đang phát triển như Việt Nam hiện nay, cần có sự quy định nghiêm khắc để xử lý các hành vi xâm phạm, thậm chí là áp đặt hình phạt cao nhất [8]. Ngoài ra, cần quy định hành vi xâm phạm được thực hiện một cách cố ý và vì mục đích lợi

nhuận phải bị trừng phạt ở mức cao hơn những trường hợp thông thường.

### Quy định trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian là một chủ thể tương đối mới, xuất hiện cùng với sự phát triển của KH&CN. Chủ thể này có các quyền liên quan đến thoả thuận với người dùng, quyền truyền dẫn thông tin cũng như từ chối cung cấp dịch vụ trái với quy định pháp luật. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian có một số trách nhiệm đặc thù, nhất là khi hoạt động kinh doanh của họ gián tiếp dẫn đến hành vi xâm phạm QTG. Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian đối với chủ thể bị xâm phạm QTG xuất phát từ học thuyết trách nhiệm gián tiếp [9, 10].

Ghi nhận quyền và trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian trong Luật SHTT là một nội dung mới và hoàn toàn cần thiết. Trong sự phát triển nhanh của công nghệ hiện nay, chủ thể này có vai trò quan trọng đối với việc truyền đạt, phân phối tác phẩm và hơn nữa là làm tăng lên hoặc giảm đi giá trị tác phẩm. Nếu các đơn vị này thực hiện tốt trách nhiệm của mình thì hành vi xâm phạm QTG có thể được kiểm soát, giúp chủ thể QTG yên tâm sáng tạo và công chúng cũng được tiếp cận nhiều tác phẩm có giá trị cao. Vấn đề cần quan tâm là phạm vi trách nhiệm và miễn trừ trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian đối với việc truyền tải tác phẩm để môi trường bảo hộ QTG Việt Nam ngày càng lành mạnh hơn, hạn chế hành vi xâm phạm.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT năm 2022 đã bổ sung trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian tại Điều 198b, thể hiện sự quan tâm đúng mức của nhà lập pháp đáp ứng yêu cầu phát triển hiện nay. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian phải chịu trách nhiệm nếu có liên quan đến hành vi xâm phạm QTG, trừ trường hợp được quy định miễn trừ. Các trách nhiệm đó có thể kể đến như gỡ bỏ, dừng đường truyền và xoá nội dung thông tin xâm phạm QTG, cung cấp thông tin khách hàng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đặc biệt là trực tiếp chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi có hành vi xâm phạm QTG.

### Kết luận

Bối cảnh công nghiệp 4.0 đã tạo ra những ưu thế trong việc sáng tạo, truyền tải, phổ biến tác phẩm đến với công chúng một cách nhanh chóng và thuận tiện. Tuy nhiên, mặt trái của nó là sự lan rộng những hành vi xâm phạm QTG, bao gồm việc sử dụng tác phẩm mà không xin phép, không trả tiền hay sao chép lậu tác phẩm. Các chế tài dân sự để xử lý hành vi xâm phạm mặc dù đã có nhưng chưa thực sự hiệu quả. Những vấn đề này đặt ra yêu cầu hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này. Luật SHTT vừa được sửa đổi, bổ sung năm 2022 đã có một số thay đổi liên quan đến việc xử lý hành vi xâm phạm QTG trong môi trường kỹ thuật số cũng như biện pháp xử lý hành vi xâm phạm. Đây là nội dung phù hợp xu hướng và cần tiếp tục được quan tâm trong tương lai bởi tốc độ phát triển rất nhanh chóng của KH&CN ✍

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] <https://baomoi.com/quyen-tac-gia-trong-linh-vuc-xuat-ban-truoc-cach-mang-cong-nghiep-4-0/c/25758996.epi> (truy cập ngày 16/8/2022).

[2] <https://vov.vn/van-hoa/san-khau-dien-anh/bao-ve-ban-quyen-san-pham-truyen-hinh-chang-duong-dai-gian-nan-864791.vov> (truy cập ngày 24/8/2022).

[3] <https://tuoitre.vn/khoi-to-phimmoi-net-dau-moc-cuc-ky-quan-trong-trong-xu-ly-vi-pham-ban-quyen-phim-20210827203857714.htm> (truy cập ngày 15/8/2022).

[4] Vũ Thị Phương Lan (2018), *Bảo hộ QTG trong môi trường kỹ thuật số theo điều ước quốc tế và pháp luật Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, tr.93.

[5] <https://www.copyright.gov/title17/> (truy cập ngày 14/8/2022).

[6] Bản án số 173/2010/KDTM-PT ngày 28/9/2010 của Tòa án Nhân dân tỉnh Tiền Giang.

[7] Lê Thị Nam Giang (2015), “Những thách thức về mặt pháp lý trong việc bảo hộ QTG trong môi trường internet”, *Hội thảo Bảo vệ QTG trong môi trường kỹ thuật số tại Việt Nam*, Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh, tr.10.

[8] Shahid Alikhan (2007), *Lợi ích kinh tế - xã hội của việc bảo hộ SHTT ở các nước đang phát triển*, Tổ chức SHTT thế giới (WIPO), tr.154.

[9] Alfred C. Yen (2000), “Internet service provider liability for subscriber copyright infringement, enterprise liability, and the first amendment”, *Georgetown Law Journal*, **88**, 57pp.

[10] Mark Traphagen (2019), *Copyright Throughout the World*, Thomson Reuters, Chapter 41. IX. B. 41:46.